TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Phương Hằng.
2. Bà Lưu Thị Thôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Chăm – Kiểm sát viên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Biện Việt Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Vào lúc 09 giờ ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 307/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2018 về việc: "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2018/QĐ-XXST ngày 30 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 250/2018/QĐ-HPT ngày 14/8/2018 giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh Võ Văn M – sinh năm 1990.
  Trú tại: Khu phố 04, Phú Hài, Phan Thiết, Bình Thuận.
- **Bị đơn:** Chị Huỳnh Thị T - sinh năm 1992.
  Trú tại: Khu phố 05, Phú Hài, Phan Thiết, Bình Thuận.

Anh Võ Văn M có mặt tại phiên tòa; Chị Huỳnh Thị T vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Võ Văn M trình bày :***

Anh và chị Huỳnh Thị T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2017 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Hài, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Quá trình chung sống với nhau anh và chị T phát sinh mâu thuẫn do mới chung sống với nhau được vài tháng mà chị T tự ý lấy hết vàng cưới bỏ nhà ra đi theo lời mẹ ruột. Nhiều lần anh nghĩ tình nghĩa vợ chồng nên khuyên vợ quay về nhưng chị T vẫn không chịu trở về vì vậy từ đó đến nay anh và chị T không còn sống chung với nhau nữa, cả hai mạnh ai nấy sống. Nay anh M xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Huỳnh Thị T.

Về con chung: Anh và chị T chung sống không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn chị Huỳnh Thị T có nơi cư trú tại khu phố 05, Phú Hài, Phan Thiết. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần đến tại nơi cư trú của chị Huỳnh Thị T để tống đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng chị T không hợp tác, thường xuyên đi làm về khuya, không có mặt tại nơi cư trú nên Tòa án không thể tiến hành tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án được cho chị T, vì vậy Tòa án đã phối hợp cùng địa phương tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đó tại nơi cư trú của chị T nhưng chị T vẫn không đến Tòa và cũng không bất kỳ lời khai trình bày ý kiến của mình để Tòa án xem xét, giải quyết

Do chị T cố tình trốn tránh không đến Tòa án theo giấy triệu tập nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự thủ tục do Bộ Luật tố tụng dân sự quy định. Bị đơn không chấp hành pháp luật, không hợp tác, không đến Tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b, khoản 02 Điều 227; khoản 03 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, anh Võ Văn M được ly hôn với chị Huỳnh Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào lời khai và kết quả tranh luận của các đương sự tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Về thủ tục tố tụng:

Anh Võ Văn M có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Huỳnh Thị T hiện đang cư trú tại khu phố 05, Phú Hài, Phan Thiết, Bình Thuận. Căn cứ vào khoiản 1 Điều 28; điểm a, khoản 01, Điều 35; điểm a, khoản 01, Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Bị đơn chị Huỳnh Thị T đã nhiều lần được Tòa án triệu tập, tống đạt các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án; Thông bào về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Huỳnh Thị T không hợp tác, không đến Tòa án, không làm bản khai. Như vậy, chị T đã tự khước từ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị T theo quy định tại điểm b, khoản 02, Điều 227; khoản 03 Điều 228 Bố luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Vỏ Văn M xin ly hôn với chị Huỳnh Thị T. Hội đồng xét xử nhận thấy: anh Võ Văn M và chị Huỳnh Thị T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Hài, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 142 ngày 30/11/2017. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa Vỏ Văn M và chị Huỳnh Thị T là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Anh Võ Văn M xin ly hôn với chị Huỳnh Thị T vì cho rằng quá trình chung sống anh M và chị T phát sinh mâu thuẫn. Mới chung sống với nhau được vài tháng chị T đã tự ý lấy hết vàng cưới bỏ nhà đi. Vì tình nghĩa vợ chồng anh M có khuyên chị T trở về nhưng chị T vẫn không đồng ý. Từ đó đến nay vợ chồng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm gì đến ai.

Qúa trình thụ lý giải quyết vụ án nhiều lần Tòa án đã tống đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng yêu cầu chị T đến Tòa để trình bày ý kiến và tham gia phiên hòa giải để hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh M nhưng chị T tự khước từ quyền tham gia tố tụng của mình, đã không đến Tòa cũng như không có bất kỳ ý kiến nào mong muốn được hàn gắn tình cảm vợ chồng với anh M. Điều này cho thấy chị T không có thiện chí muốn hàn gắn tình cảm gia đình với anh M, để mặc cho hậu quả xảy ra, chứng tỏ những lý do anh M đưa ra để yêu cầu ly hôn với chị T là đúng sự thật. Xét tình trạng hôn nhân giữa anh M và chị T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Văn M.

Về con chung: Anh M và chị T chung sống với nhau không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 04 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, nộp về án phí, lệ phí Tòa án anh Võ Văn M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Hội đồng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39, điểm b khoản 02 Điều 227, khoản 03 Điều 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 19; khoản 01 Điều 51; khoản 01 Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2/ Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Võ Văn M

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn M được ly hôn với chị Huỳnh Thị T.

- Về con chung: Anh M và chị T không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Anh Võ Văn M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0020693 ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phan Thiết. Anh M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn anh Võ Văn M, vắng mặt bị đơn chị Huỳnh Thị T. Quyền kháng cáo bản án của anh M là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của chị T là 15 ngày tròn kể từ ngày được nhận hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.PT;
- Thi hành án dân sự TP. Phan Thiết;
- UBND phường Phú Hài;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

NGUYỄN THỊ NHƯ YẾN NGUYỄN THẾ QUẢNG PHẠM PHONG LAN

Nơi nhận:
-Các đương sự
-VKSND TP.PT
- Thi hành án dân sự TP. Phan Thiết
- UBND phường Phú Thủy
-Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM PHONG LAN